

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2014/QĐ-UBND

Long An, ngày 15 tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Đề án tăng cường Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở các xã trên địa bàn tỉnh Long An**

**SỞ TƯ PHÁP LONG AN**

Số: 39  
ĐẾN Ngày: 20/01/14

Chuyên: 07h

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án tăng cường Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở các xã trên địa bàn tỉnh Long An;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 17//TTr-CAT-PV28 ngày 08/01/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Đề án tăng cường Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở các xã trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 2.** Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây của UBND tỉnh về Công an xã trái với Quyết định này đều được bãi bỏ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- V11, V28-Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Phòng NCTCD (NC);
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hữu Lâm**

**ĐỀ ÁN**

**Tăng lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ  
thường trực ở xã trên địa bàn tỉnh Long An**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2014/QĐ-UBND  
ngày 15... tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh)

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Thực trạng tình hình, tổ chức và hoạt động của lực lượng Công an  
viên thường trực ở xã trên địa bàn tỉnh Long An**

Tỉnh Long An có 13 huyện, 01 thành phố và 01 thị xã; 166 xã, 12 phường, 14 thị trấn; có 20 xã biên giới giáp Vương quốc Campuchia với chiều dài đường biên giới là 132,97 km; hiện có 107/166 xã được công nhận là xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự (chiếm tỷ lệ 64,5%). Là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, thời gian qua hình kinh tế - xã hội của tỉnh có những bước phát triển đáng kể. Tuy nhiên, việc thu hút đầu tư, triển khai các dự án; tập trung nhiều khu cụm công nghiệp; tình hình phát triển đô thị hóa với tốc độ nhanh ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh đã làm làm phát sinh nhiều vấn đề phức tạp đáng quan tâm, nhất là trên lĩnh vực an ninh, trật tự.

Về tổ chức và hoạt động Công an xã, qua 5 năm thực hiện Pháp lệnh Công an xã, được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai thực hiện, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Công an xã nói chung, lực lượng Công an viên thường trực nói riêng, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. tạo được lòng tin đối với nhân dân. Đến tháng 09/2013, toàn tỉnh có 429 Công an viên thường trực, trong đó có 177 đảng viên, 13 Công an viên chính quy tăng cường về các xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, có 59 nữ Công an viên thường trực làm công tác nội cần tiếp dân; Công an viên thường trực đã qua đào tạo trung cấp Công an xã 119 người (chiếm tỷ lệ 27.74%). Số Công an viên thường trực được qua đào tạo có sự trưởng thành về mọi mặt, phát huy tốt vai trò trách nhiệm giúp cho Trưởng Công an xã tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương có chủ trương, biện pháp bảo vệ an ninh trật tự hiệu quả, góp phần tích cực trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, nhiều công an viên thường trực được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó Công an xã, được bố trí đảm nhiệm các chức vụ cao trong hệ thống chính trị ở cơ sở qua các kỳ Đại hội Đảng, bầu cử Hội đồng nhân các cấp. Ngoài ra các xã biên giới còn bố trí thêm một Tiểu đội Công an xã bán vũ trang (12 người) làm nhiệm vụ phối hợp dân quân tự vệ, biên phòng giữ gìn an ninh biên giới.

Tuy nhiên, do tình hình kinh tế xã hội nông thôn phát triển nhanh, số dân nhập cư vào tỉnh ngày càng tăng (qua khảo sát tháng 7/2013, toàn tỉnh có 61.686 công nhân, lao động tự do; 6.210 học sinh, sinh viên; 314 công nhân viên chức; 79 người nước ngoài lưu trú). Công tác quản lý về an ninh, trật tự khó khăn hơn, tội phạm, tai nạn giao thông và các tệ nạn xã hội từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp, nhất là phạm tội giết người, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản, các vấn đề về an ninh xã hội một số nơi tiềm ẩn phức tạp. Qua khảo sát hàng năm toàn tỉnh xảy ra trên 800 vụ án hình sự, trong đó địa bàn các xã luôn chiếm từ 80% đến 85% trong tổng số vụ phạm tội xảy ra (khảo sát năm 2012, trong số 25 vụ giết người, xảy ra ở xã tới 21 vụ, chiếm 84%; ở phường, thị trấn 4 vụ, chiếm 16%); tội phạm và các tệ nạn xã hội như: ma túy, cờ bạc, mại dâm đang lan rộng đến các vùng nông thôn; tai nạn giao thông ở các tuyến đường nông thôn (đường liên xã, liên huyện) xảy ra ngày càng nhiều và có xu hướng tăng. Qua khảo sát năm 2012, lực lượng Công an xã xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự- an toàn xã hội là 3.208 vụ; số tái phạm phải lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn 498 hồ sơ, đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc 265 hồ sơ... Trong khi đó, lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã với số lượng ít, không đảm bảo trực 24/24 giờ và không đủ lực lượng khi giải quyết vụ việc xảy ra, tội phạm ngày càng manh động, chống lại lực lượng Công an xã ngày càng nhiều (qua 10 năm có 37 vụ chống lại lực lượng Công an xã khi thi hành nhiệm vụ, có 01 người đồng chí hi sinh được công nhận liệt sỹ). Bên cạnh đó chế độ chính sách cho lực lượng này chưa đảm bảo được đời sống (mức phụ cấp hàng tháng hệ số 01 lương tối thiểu), có nơi có hỗ trợ tiền ăn trực, có nơi không có. Nhưng đối với lực lượng Dân quân tự vệ thì được hưởng chế độ trực 0.08/một ngày, từ đó có sự so sánh giữa hai lực lượng ở cơ sở, dẫn đến lực lượng Công an viên xin chuyển ngành, nghỉ việc ngày càng nhiều. Tính từ tháng 7/2012-7/2013 có 300 người xin nghỉ việc, chuyển ngành (mới tuyển bổ sung lại 284 người).

Thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp; kẻ thù bên ngoài tăng cường hoạt động phá hoại, số đối tượng cực đoan tiếp tục lợi dụng những vấn đề về tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để kích động chống phá; tình hình tranh chấp, khiếu kiện trong nhân dân, đình công, lãn công phát sinh với xu hướng tăng. Cùng với quá trình hội nhập kinh tế thế giới và khu vực cũng phát sinh tội phạm mới; các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông đường bộ ở địa bàn xã sẽ tiếp tục diễn biến theo chiều hướng tăng, tác động đến tình hình an ninh, trật tự trong tỉnh nói chung và ở địa bàn các xã nói riêng. Tình hình trên đặt ra cho công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nói chung và ở địa bàn các xã trong tỉnh nói riêng nhiều vấn đề cần phải tập trung giải quyết, nhất là phải có các giải pháp cụ thể, thiết thực và kịp thời qua đề xuất kịp thời, tại chỗ những vụ việc phát sinh không để xảy ra “điểm nóng” phức tạp, góp phần phục vụ tốt yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.

## 2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

- Xuất phát từ tình hình trên và yêu cầu xây dựng lực lượng Công an cơ sở vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự làm nòng cốt trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động nhân dân tham gia xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân và tăng cường lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm ở tại chỗ.

- Trong thời gian hiện nay cần phải xây dựng lực lượng Công an viên đảm bảo số lượng làm nhiệm vụ thường trực 24/24 giờ/ngày và chất lượng hoạt động vững mạnh toàn diện, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, vừa cơ bản, lâu dài góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

- Mặc khác, ngoài 14 nhiệm vụ cơ bản của Công an xã được quy định tại pháp lệnh Công an xã năm 2008 thì trong những năm gần đây, Công an xã còn được phân cấp, giao thêm một số nhiệm vụ như: công tác cấp, quản lý nhân khẩu thường trú (theo Luật Cư trú, Nghị định số 56/2010/NĐ-CP); công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông ở các tuyến lộ nông thôn (Nghị định số 27/2010/NĐ-CP); công tác phối hợp với các ngành chức năng thực hiện quản lý nhà nước ở địa phương trên các lĩnh vực. Trong khi đó, việc trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng công an xã còn thiếu, nhiều bất cập.

Do đó, để đáp ứng được yêu cầu là phải xây dựng lực lượng Công an xã đủ về số lượng để làm nhiệm vụ thường trực 24/24 giờ/ngày đêm và chất lượng hoạt động vững mạnh toàn diện, nhằm đáp ứng việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định hiện hành; góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, nên việc xây dựng Đề án tăng lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã trên địa bàn tỉnh Long An là hết sức cần thiết.

## **II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Pháp lệnh Công an xã năm 2008;

- Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

- Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 8/4/2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

- Thông tư số 15/2010/TT-BCA ngày 24/5/2010 của Bộ Công an quy định việc điều động sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân đảm nhiệm các chức danh Công an xã ở các xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự;

- Quyết định số 905/QĐ-BCA-V28 ngày 22/3/2011, Quyết định số 494/QĐ-BCA-V28 ngày 25/01/2013 của Bộ Công an về việc công nhận xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự;

- Nghị quyết số 158/2010/NQ-HĐND ngày 9/12/2010 của HĐND tỉnh khóa VII kỳ họp thứ 25 Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố và lực lượng Công an bán vũ trang ở các xã biên giới;

- Quyết định số 61/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010 về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố và lực lượng Công an bán vũ trang ở các xã biên giới;

- Kết luận số 249-KL/TU ngày 09/8/2013 của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban tập thể Thường trực Tỉnh ủy ngày 06/8/2013;

- Nghị quyết số 128/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án tăng cường Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở các xã trên địa bàn tỉnh Long An.

### **III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

#### **1. Mục tiêu yêu cầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã: phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở, vận động nhân dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh Tô quốc, phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng nông thôn mới.

- Tiến hành đồng bộ các giải pháp nhằm quy động lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực đảm bảo 24/24 giờ/ngày ở xã trên địa bàn tỉnh với số lượng hợp lý (chủ yếu điều chỉnh bố trí nhiệm vụ Công an viên phụ trách ấp trọng điểm luân phiên làm nhiệm vụ 1/2 thời gian và điều chỉnh Công an bán vũ trang các xã biên giới sang làm nhiệm vụ Công an viên thường trực), nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày càng cao, lấy xây dựng chất lượng chính trị, độ tin cậy là chính; tổ chức biên chế chặt chẽ; trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ phù hợp; được giáo dục chính trị, pháp luật, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ toàn diện, thiết thực; đảm bảo sẵn sàng chiến đấu cao và giải quyết ngay khi có tình hình an ninh, trật tự xảy ra ở địa bàn nông thôn tập trung tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

- Đảm bảo thực hiện chính sách đối với lực lượng Công an xã theo tính chất là lực lượng vũ trang bán chuyên trách được quy định theo các văn bản Nhà nước hiện hành.

#### **2. Phạm vi thực hiện Đề án**

Đề án được thực hiện tại 166 xã trên địa bàn tỉnh Long An.

#### **3. Thời gian thực hiện**

Đề án được thực hiện từ ngày 01/01/2014 đến năm 2018.

#### **4. Nội dung về tăng số lượng và nguồn phát triển Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã**

Tăng số lượng Công an xã theo hướng bổ sung, điều chỉnh trong tổng biên chế chung của Công an xã; tăng lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực đảm bảo 24/24 giờ tại xã và công tác tuần tra, giải quyết tình hình an ninh trật tự tại chỗ.

a) Căn cứ quy định tại Điều 3 Nghị định 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ, tổng biên chế chung Công an xã đối với địa bàn tỉnh Long An phải là: **2.437** người, cụ thể bố trí như sau:

- Trưởng Công an xã: 166 người/166 xã.
- Phó trưởng Công an xã:
  - + Xã trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự: 2 người x 107 xã = 214 người.
  - + Xã không trọng điểm: 01 người x 59 xã = 59 người.
- Công an viên thường trực: 03 người x 166 xã = 498 người.
- Công an viên phụ trách ấp:
  - + Ấp thuộc xã trọng điểm: 02 người x 598 ấp/107 xã trọng điểm = 1.196 người.
  - + Ấp thuộc các xã không trọng điểm: 01 người x 304 ấp = 304 người.

b) Số lượng Công an xã theo quy định của tỉnh (theo Nghị quyết số 158/2010/NQ-HĐND ngày 9/12/2010, Quyết định số 59/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 của UBND tỉnh về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định số 61/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010 của UBND tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố và lực lượng Công an bán vũ trang ở các xã biên giới) là: **1.913** người bố trí cụ thể như sau:

- Trưởng Công an xã: 166 người/166 xã.
- Phó trưởng Công an xã (Tur pháp - hộ tịch đảm nhiệm phó Công an): 166 người/166 xã.
- Công an viên thường trực:
  - + Xã trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự: 03 người x 107 xã = 321 người.
  - + Xã không trọng điểm: 02 người x 59 xã = 118 người.
- Công an viên kiêm phó ấp: 01 người x 902 ấp = 902 người.
- Xã biên giới mỗi xã 12 người Công an xã bán vũ trang x 20 xã = 240 người.

c) Số lượng Công an xã theo Đề án tăng lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã là **2.379** người được bố trí như sau:

- Trưởng Công an xã: 166 người/166 xã.
- Phó trưởng Công an xã (Tur pháp - hộ tịch phối hợp thi hành án): 166 người/166 xã. Riêng xã trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự được bố trí 2 phó

trưởng Công an xã (trong đó có 1 Phó trưởng Công an xã là Công an chính quy đưa về).

- Công an viên phụ trách ấp: 01 người x 902 ấp = 902 người.

- Công an viên làm nhiệm vụ thường trực:

+ Xã trọng điểm phức tạp về ANTT: 07 người x 107 xã = 749 người.

+ Xã không trọng điểm: 04 người x 59 xã = 236 người.

- Công an viên bán vũ trang các xã biên giới: 08 người x 20 xã = 160 người (Giảm 04 người vì các xã biên giới đều là các xã trọng điểm).

Như vậy, theo Đề án số lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực có tăng lên nhưng so với quy định của Chính phủ thì còn thiếu 58 người.

d) Giải pháp nguồn bổ sung lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã

- Ưu tiên tuyển chọn số công dân đã phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân và công dân hoàn thành nghĩa vụ quân sự (không thuộc quân dự bị động viên).

- Tuyển chọn lực lượng Dân phòng trẻ, đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Công an xã.

- Thông qua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phát huy vai trò của cán bộ hội viên, đoàn viên tuyển chọn tham gia vào lực lượng Công an xã.

- Tiếp nhận công dân đủ 18 tuổi, đủ điều kiện, tiêu chuẩn tình nguyện vào Công an xã.

- Đối với xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, tăng cường Công an chính quy về đảm nhiệm.

- Giảm Công an viên phụ trách ấp đối với các ấp thuộc xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự (2 người còn 1 người) số giảm đều động làm nhiệm vụ thường trực tại xã.

- Giảm lực lượng Công an xã bán vũ trang ở các xã biên giới từ 12 người xuống còn 08 người, số giảm bổ sung làm nhiệm vụ thường trực tại xã.

**Tóm lại:** Với cách làm trên, lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã không làm thay đổi biên chế chung Công an xã (theo quy định của Chính phủ), nhưng sẽ đảm bảo được số lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã và hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn giao thông nông thôn sẽ được tốt hơn.

e) Đào tạo, huấn luyện, nâng chất lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã

- Đối với Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã là cán bộ nguồn được đào tạo Trung cấp Công an xã theo Kế hoạch số 35/KH-BCA(X14) ngày 6/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Công an về đào tạo Trưởng Công an cấp xã để dự nguồn Trưởng, phó Công an xã.

- Hàng năm bồi dưỡng nghiệp vụ Công an xã theo Thông tư số 32/2009/TT-BCA-V19 ngày 28/5/2009 của Bộ công an qui định về chương trình bồi dưỡng, huấn luyện đối với Công an xã.

- Tổ chức Hội thi Công an xã để đánh giá trình độ nhận thức, khả năng, chất lượng hoạt động của Công an cơ sở.

#### **5. Chế độ, chính sách**

a) Chế độ cho Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã được thực hiện theo Nghị định 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã; Nghị quyết số 158/2010/NQ-HĐND ngày 9/12/2010 của HĐND tỉnh khóa VII kỳ họp thứ 25; Quyết định số 61/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố, lực lượng Công an bán vũ trang ở các xã biên giới và các chế độ chính sách hiện hành khác theo quy định của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trang bị, trang cấp cho Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã đủ trang phục, công cụ hỗ trợ, phương tiện làm nhiệm vụ công tác giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định pháp luật.

#### **6. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương đảm bảo và các nguồn kinh phí hỗ trợ, xã hội hóa khác theo quy định.

- Dự kiến kinh phí thực hiện Đề án, mỗi năm bổ sung 8,2 tỉ đồng.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phân công trách nhiệm**

##### **a) Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện giúp UBND tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Đề án. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, xác định lộ trình, địa bàn ưu tiên, số lượng tuyển chọn, tăng bổ sung lực lượng công an xã cho từng năm, giải pháp thực hiện, các bước thực hiện (dự nguồn, đào tạo nguồn...), sơ tổng kết...

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, triển khai cụ thể việc thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong xây dựng, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và hoạt động của lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã đúng theo quy định của pháp luật, bảo đảm thông nhất, đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ Công an tỉnh tiếp tục phối hợp Trường Trung học Công an nhân dân (Bộ Công an) mở các khóa đào tạo Trung cấp Công an xã.

- Chủ trì giúp UBND tỉnh sơ kết, tổng kết Đề án theo lộ trình đã xác định; tổng hợp các phản ánh khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **b) Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định các chế độ, chính sách cho lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở xã theo quy định của pháp luật; thống nhất về tổ chức Công an viên thường trực ở xã. Hàng năm phối hợp cùng Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực ở các xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

#### **c) Sở Tài chính**

Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ dự toán, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

#### **d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ vào nội dung của Đề án và tình hình thực tế ở địa phương, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với Công an huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyển chọn bổ sung lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực cho các xã theo quy định; đồng thời kiện toàn, củng cố, nâng chất lượng hoạt động của lực lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực theo quy định.

**e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể tỉnh** chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các ngành, các cấp trong công tác xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở địa bàn xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động của lực lượng Công an xã nói chung, Công an viên làm nhiệm vụ thường trực nói riêng trong thực hiện cuộc vận động “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ” trong lực lượng Công an xã với các cuộc vận động khác ở địa phương. Chỉ đạo các tổ chức thành viên tiếp tục phối hợp với lực lượng Công an xã trong thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn các xã.

### **2. Tiến độ thực hiện**

- **Giai đoạn 1:** Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thi hành Đề án.

Triển khai, quán triệt việc thực hiện Đề án cho Cán bộ, công chức cấp xã và tiến hành tuyển chọn nguồn đảm bảo đủ tiêu chuẩn, số lượng Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã và dự toàn kinh phí bổ sung 2014 và các năm tiếp theo.

- **Giai đoạn 2:** Từ ngày 01/1/2014 đến hết quý I/2014 bố trí Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại xã theo Đề án. Hàng năm, vào ngày 10/10 (ngày thành lập lực lượng Công an xã) tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm thực hiện trong năm.

- **Giai đoạn 3:** Hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm thực hiện Đề án, đến cuối năm 2018 tiến hành tổng kết Đề án.

Trên cơ sở nội dung Đề án và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các Sở ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Đỗ Hữu Lâm**